TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **159**/2021/HS-ST
Ngày: 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Cầm Văn Nam**.

2. Bà **Lê Thị Thanh Nhàn**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đinh Duy Toàn** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn L**, sinh năm: 1995 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 59 Nguyễn Bá Ngọc, thôn A 1, xã C, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1964 và con bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1966 hiện đang cư trú tại thôn A 1, xã C, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm: 1986, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ: Võ Thị Thúy H, sinh năm 2000; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2020 hiện đang cư trú tại thôn A 1, xã C, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 19/5/2015, bị Công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt số tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau, theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109, nộp phạt ngày 21/4/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 17/8/2021 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Chị **Lê Thị Bảo L1**, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn 10, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 17/8/2021 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bảo Lộc phối hợp cùng với Công an xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc kiểm tra căn nhà số 134 đường Lê Phụng Hiểu, thôn Tân Lập, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc của anh Cao Bá Sơn thuê để ở. Lúc này trong căn nhà trên có Phạm Văn L và Lê Thị Bảo L1, L đã tự nguyện lấy trong túi quần Jean phía trước bên phải của mình đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng, trên miệng có rãnh khép kín, kích thước 08 x 10cm bên trong chứa 03 gói nilon được hàn kín có kích thước lần lượt là: 01cm x 3,5cm; 01cm x 3.5cm và 01cm x 04cm, bên trong các gói nilon này được chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (Theo lời khai của L thì đây là ma túy đá). Sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật thu giữ theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Phạm Văn L khai nhận: Vào trưa ngày 17/8/2021, L đi đến khu vực cầu Đại Lào thuộc xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) 03 gói ma túy đá có kích thước lần lượt là 01cm x 3,5cm; 01cm x 3,5cm; 01cm x 04cm được đựng trong 01 gói nilon màu trắng có rãnh khép kín, kích thước 08cm x 10cm với giá là 900.000đ rồi L cất số ma túy này vào túi quần Jean phía trước bên phải L đang mặc để nhằm mục đích sử dụng. Khi đến số nhà 134 đường Lê Phụng Hiểu, thôn Tân Lập, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ.

Kết luận giám định số: 1163/GĐ-PC09 ngày 02/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6470 gam (*Không phẩy sáu bốn bảy không gam*), loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đang tạm giữ 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 1163/2021/PC09; 01 gói nilon màu trắng, kích thước 08cm x 10cm có rãnh khép kín và 01 quần Jean màu xanh của Phạm Văn L.

Cáo trạng số: 171/CT-VKSBL ngày 06/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố Phạm Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận vào trưa ngày 17/8/2021 bị cáo đi đến khu vực cầu Đại Lào thuộc xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) 03 gói ma túy đá được đựng trong 01 gói nilon màu trắng có rãnh khép kín, kích thước 08cm x 10cm với giá là 900.000đ, rồi cất số ma túy này vào túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc để nhằm mục đích sử dụng. Khi đến số nhà 134 đường Lê Phụng Hiểu, thôn Tân Lập, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Việc bị cáo tàng trữ ma túy thì không có ai biết và giúp sức. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm

c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 1163/2021-PC09; 01 gói nilon màu trắng, kích thước 08cm x 10cm có rãnh khép kín và 01 quần Jean màu xanh.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/8/2021 tại số nhà 134 đường Lê Phụng Hiểu, thôn Tân Lập, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, Phạm Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,6470 gam (*Không phẩy sáu bốn bảy không gam*) chất ma túy loại Methamphetamine; mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy này là do bị cáo mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực cầu Đại Lào thuộc xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc vào trưa ngày 17/8/2021 với giá là 900.000đ. Methamphetamine là chất nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Trong khi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c)Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vì nhu cầu cho cá nhân nên bị cáo mua về tàng trữ để sử dụng. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt tù có thời hạn, nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, không có chức vụ, nghề nghiệp không liên quan đến hành vi phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 1163/2021/PC09 cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gói nilon màu trắng, kích thước 08cm x 10cm có rãnh khép kín và 01 quần Jean màu xanh là công cụ mà bị cáo dùng để cất giấu ma túy. Xét giá trị sử dụng còn lại không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), đã bán ma túy cho bị cáo L, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tách và điều tra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

- Tại thời điểm Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc bắt quả tang bị cáo L tàng trữ ma túy thì chị Lê Thị Bảo L1 cũng có mặt. Tuy nhiên, chị L1 không biết và cũng không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo L nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối chị L1 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với anh Cao Bá Sơn là người đã thuê căn nhà 134 đường Lê Phụng Hiểu, thôn Tân Lập, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc để ở. Tại thời điểm Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc bắt quả tang bị cáo L tàng trữ ma túy thì Sơn không có ở nhà. Việc bị cáo L tàng trữ trái phép chất ma túy thì anh Sơn không biết và cũng không có hành vi gì giúp sức cho L nên Cơ quan điều

tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Sơn là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 (hai) phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 1163/2021/PC09;

- 01 (một) gói nilon màu trắng, kích thước 08cm x 10cm có rãnh khép kín;

- 01 (một) quần Jean màu xanh.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc*).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- VKSND TP. Bảo Lộc (1);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Công an TP. Bảo Lộc (1);
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Khắc Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Khắc Phong